

Số: 1606/QĐ-UBND

Than Uyên, ngày 9 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, GPMB để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: San gạt, tạo quỹ đất khu dân cư nông thôn, đất ở đội 9 xã Phúc Than, huyện Than Uyên

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 30/2017/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành đơn giá bồi thường về nhà, công trình xây dựng trên đất, cây trồng, vật nuôi và các tài sản khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu về việc ban hành quy định một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; trình tự, thủ tục thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 1693/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh Lai Châu V/v phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Căn cứ Quyết định số 2535/QĐ-UBND ngày 26/9/2017 của UBND huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình: San gạt, tạo quỹ đất khu dân cư nông thôn, đất ở đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên;

Căn cứ Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 9/7/2018 của UBND huyện Than Uyên về việc thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng xây dựng công trình: San gạt, tạo quỹ đất khu dân cư nông thôn, đất ở đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Xét kết quả thẩm tra phê duyệt số 79a/KQTD-TCKH ngày 5/7/2018 của Phòng Tài chính - Kế hoạch về KPBT, hỗ trợ cây cối hoa màu trên đất thu hồi GPMB xây dựng công trình: San gạt, tạo quỹ đất khu dân cư nông thôn, đất ở đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Xét kết quả thẩm tra phê duyệt số 64/KQTD-KT-HT ngày 5/7/2018 của Phòng Kinh tế - Hạ tầng về KPBT, hỗ trợ tài sản vật kiến trúc trên đất thu hồi để GPMB xây dựng công trình: San gạt, tạo quỹ đất khu dân cư nông thôn, đất ở đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Than Uyên tại Tờ trình số 45/TTr-TNMT ngày 6/7/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, TĐC, GPMB để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia công cộng thực hiện dự án: San gạt, tạo quỹ đất khu dân cư nông thôn, đất ở đội 9, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, cụ thể như sau:

1.1. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ là: **98.851.424 đồng.**

Trong đó:

- Bồi thường trực tiếp về đất:	14.941.800 đồng
- Bồi thường trực tiếp cây trồng, vật nuôi:	846.00 đồng
- Bồi thường tài sản, vật kiến thiết:	38.238.224 đồng
- Hỗ trợ:	44.825.400 đồng

(Có bảng tổng hợp chi tiết kèm theo)

1.2. Nguồn kinh phí chi trả, thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất.

- Nguồn kinh phí: Nguồn vốn sử dụng đất năm 2017 và nguồn vốn khác.
- Thời gian chi trả tiền bồi thường và thời hạn bàn giao đất: Thực hiện theo Điều 25 Quyết định số 33/2014/QĐ-UBND ngày 05/11/2014 của UBND tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế và Hạ tầng, Tài chính - Kế hoạch; Giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Than Uyên, Chủ tịch UBND xã Phúc Than, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan và hộ gia đình có tên trong phương án bồi thường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /*ts*

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Như Điều 2;
- Trang TTĐT huyện;
- Lưu: VT.

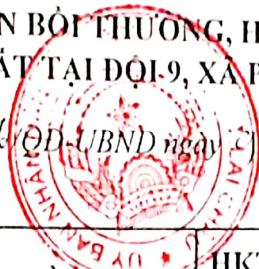
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Vương Thế Mẫn

NG TÔNG HỢP PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ GPMB XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH:
SAN GẠT, TẠO QUỸ ĐẤT TẠI ĐỘI 9, XÃ PHÚC THÂN, HUYỆN THAN UYÊN

(Đính kèm Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / / /2018 của UBND huyện Than Uyên)



TT	Họ và tên chủ hộ và danh mục bồi thường	HKTT (Bản)	DV T	Số lượng	Đơn vị (đồng)	Thành tiền (đồng)
A	Tổng mức bồi thường					98.851.424
I	Chi trả cho chủ sở hữu tài sản					98.851.424
-	Đất					14.941.800
-	Tài sản, VKT					38.238.224
-	Cây trồng vật nuôi trên đất					846.000
-	Hỗ trợ					44.825.400
II	Chi phí tổ chức thực hiện bồi thường					
B	Chi tiết bồi thường cho chủ sở hữu					
1	Nguyễn Văn Luyến	Đội 9				63.271.040
a	Đất					6.987.600
-	Đất trồng cây hằng năm vị trí 1		m2	258,80	27.000	6.987.600
b	Tài sản, vật kiến trúc					34.474.640
-	Nhà trệt khung cột gỗ					
	Khung nhà (ĐK cột <20cm): 5,9x5,2		m2	30,68	680.900	20.890.012
	Nền láng XM dày 3cm: (6x5,5)+(3x5,5)		m2	49,50	39.600	1.960.200
	Mái lợp Fiblô XM: (4x6,2)x2+(1x4)x2		m2	57,60	46.200	2.661.120
	Tường toóc xi: (9,8x2)x3,5		m2	68,60	62.700	4.301.220
	Kè xếp đá khan: (4x1,5x0,5)+(6x0,5x0,3)+(10,5x1x0,5)		m3	9,15	141.900	1.298.385
	Nhà bán mái, nền láng XM, tường ghép gỗ, lợp ngói cao < 2,7m: 2.2x3,9		m2	8,58	392.040	3.363.703

A	Tổng mức bồi thường					98.851.424
c	Cây trồng vật nuôi trên đất					846.000
-	Cây đu đủ đã cho thu hoạch	cây	1,00	144.000		144.000
-	Cây nhãn BKTL 1-2m	cây	1,00	420.000		420.000
-	Cây ổi trồng hạt năm thứ 3	cây	1,00	132.000		132.000
-	Cây lấy gỗ khác ĐK 5-10cm	cây	5,00	30.000		150.000
d	Hỗ trợ					20.962.800
-	Hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi thu hồi đất CHN (Đg=27.000x3)	m2	258,80	81.000		20.962.800
2	Nguyễn Thị Sinh	Đội 9				3.763.584
a	Tài sản, vật kiến trúc					3.763.584
-	Chuông lợn khung gỗ, lán nền VXM, ghép gỗ, lợp Fibro: 4,4x4,8m	m2	21,12	178.200		3.763.584
3	Trần Văn Lợi	Đội 9				31.816.800
a	Bồi thường đất					7.954.200
-	Đất trồng cây hằng năm vị trí 1	m2	294,60	27.000		7.954.200
b	Hỗ trợ					23.862.600
-	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi thu hồi đất CHN (Đg = 27.000x3)	m2	294,60	81.000		23.862.600